

CHÍNH PHỦ
Số: 48-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH

Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ngày 25 tháng 4 năm 1989;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Phạm vi điều chỉnh của Nghị định:

Nghị định này quy định: Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hình thức xử phạt và mức phạt, thẩm quyền xử phạt, thủ tục và biện pháp xử phạt.

Điều 2.- Quy định về xử lý vi phạm:

Xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản và xử lý vi phạm đối với người bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện theo các Điều 91, 92 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995.

Điều 3.- Quy định về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện theo các Điều 87, 88 và 90 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995.

Chương 2:

MỨC PHẠT VÀ HÌNH THỨC XỬ PHẠT CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ NGUỒN LỢI
THUỖ SẢN

Điều 4.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản:

1. Đối với các hành vi phá, làm thay đổi nơi cư trú, sinh sống của các loài thủy sản:

Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, tịch thu tang vật vi phạm đối với một trong các hành vi sau đây:

Phá các bãi đá ngầm, bãi san hô, bãi thực vật ngầm.

Phá dỡ hoặc xây dựng trái phép các công trình nổi, công trình ngầm ở các vùng nước.

2. Đối với các hành vi xả, thải hoặc để rò rỉ các chất độc hại, các loại thực vật có độc tố hoặc các chất thải khác gây ô nhiễm vùng nước sinh sống của các loại thủy sản:

a) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 nếu gây ô nhiễm đến 01 ha vùng nước.

b) Phạt tiền 5.000.000 đồng/1 ha, nếu gây ô nhiễm trên 01 ha vùng nước.

Ngoài mức phạt tiền trên đây, người vi phạm còn bị buộc thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm.

Điều 5.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về bảo vệ các loài thủy sản:

1. Phạt tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng trên một kilôgam thủy sản khai thác được, đối với hành vi khai thác các loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn kích thước cho phép khai thác. Người vận chuyển, tiêu thụ, chế biến loại thủy sản này bị phạt tiền từ 5000 đồng đến 10.000 đồng trên một kilôgam thủy sản.
2. Phạt tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng trên một kilôgam thủy sản khai thác được, đối với hành vi khai thác các loài thủy sản trong thời gian cấm khai thác. Người vận chuyển, tiêu thụ, chế biến loại thủy sản này bị phạt tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng trên một kilôgam thủy sản.
3. Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng trên một kilôgam thủy sản khai thác được, đối với hành vi khai thác các loài thủy sản trong danh mục cấm khai thác. Người vận chuyển, chế biến, tiêu thụ loại thủy sản này bị phạt tiền từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng trên 1 kilôgam thủy sản.

Ngoài mức phạt tiền nêu tại điểm 1, 2, 3 Điều này, người vi phạm còn bị:

Buộc thả số thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng; Tịch thu số thủy sản đã khai thác được hoặc đang vận chuyển, chế biến, tiêu thụ.

Điều 6.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về quản lý khai thác thủy sản:

1. Vi phạm về quản lý ngư trường:

- a) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi khai thác thủy sản không có giấy phép hoạt động nghề cá do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- b) Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với hành vi khai thác thủy sản không có giấy phép di chuyển, ở các ngư trường quy định phải có giấy phép di chuyển.

2. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Đặt chà rạo, dăng, đáy, lồng, bè để khai thác thủy sản không đúng quy định, làm ảnh hưởng đến các nghề khai thác thủy sản hoặc cản trở đường di cư của các loài thủy sản trong mùa sinh sản của chúng.
- b) Sử dụng nguồn sáng vượt quá công suất quy định từ 20% trở lên cho từng loại nghề để khai thác thủy sản.

Ngoài mức phạt tiền trên đây người vi phạm còn bị buộc đặt lại chà rạo, dăng đáy theo đúng quy định; tịch thu nguồn sáng vượt quá công suất quy định.

3. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Sử dụng lưới có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định để khai thác thủy sản.
- b) Sản xuất, kinh doanh hoặc sử dụng các loại công cụ khai thác thủy sản trong danh mục cấm sử dụng.

Ngoài mức phạt tiền trên đây người vi phạm còn bị tịch thu lưới có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định; tịch thu công cụ khai thác thủy sản trong danh mục cấm sử dụng.

4. Đối với hành vi dùng kích điện để khai thác thủy sản:

- a) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng nếu dùng ắc quy xách tay, kích điện để đánh bắt thủy sản ở ruộng, ao, hồ, kênh rạch, mương máng, sông ngòi, đầm phá.
- b) Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng nếu dùng ắc quy, máy phát điện đặt trên ghe, xuồng, kết hợp lưới giã, lưới te, kích điện để khai thác thủy sản.

Ngoài mức phạt tiền trên đây người vi phạm còn bị tịch thu phương tiện vi phạm và số thủy sản khai thác được.

5. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, tịch thu phương tiện vi phạm và số thủy sản khai thác được, đối với hành vi dùng hoá chất độc, hoặc thực vật có độc tố để khai thác thủy sản.

6. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, tịch thu phương tiện vi phạm và số thủy sản khai thác được, đối với hành vi dùng chất nổ để khai thác thủy sản. Người vận chuyển, chế biến, tiêu thụ loại thủy sản này bị phạt tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng trên 1 kg thủy sản.

7. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, buộc thả số thủy sản còn sống trở lại môi trường sống của chúng; tịch thu số thủy sản còn lại, đối với hành vi khai thác thủy sản trong khu vực cấm khai thác.

Điều 7.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về quản lý tàu, thuyền nghề cá:

1. Vi phạm các quy định về đóng, sửa tàu, thuyền:

a) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi đóng mới, hoán cải tàu, thuyền mà không có giấy phép (đối với loại tàu thuyền quy định phải có giấy phép).

b) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi đóng mới tàu, thuyền không có hồ sơ thiết kế (đối với cỡ loại tàu thuyền quy định phải có thiết kế).

2. Vi phạm các quy định về đăng ký, đăng kiểm:

Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với loại tàu, thuyền quy định phải có đăng ký, đăng kiểm và sổ danh bạ thuyền viên, nếu chủ phương tiện có một trong các hành vi sau đây:

Sử dụng tàu, thuyền chưa đăng ký vào hoạt động nghề cá.

Đổi chủ, chuyển vùng hoặc sửa chữa lớn làm thay đổi các thông số cơ bản của tàu, thuyền mà không đăng ký lại.

Không có sổ danh bạ thuyền viên.

Sử dụng tàu, thuyền không có giấy tờ đăng kiểm hoặc để quá hạn đăng kiểm.

3. Vi phạm các quy định về vận hành tàu, thuyền:

a) Phạt cảnh cáo đối với hành vi viết số đăng ký trên tàu, thuyền không đúng quy định hoặc để số đăng ký mờ (đối với tàu, thuyền quy định phải có số đăng ký).

b) Phạt tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng đối với người hành nghề khai thác thủy sản đi trên tàu, thuyền mà không đủ giấy tờ theo quy định.

c) Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng đối với hành vi không viết số đăng ký trên tàu, thuyền (đối với tàu, thuyền quy định phải có số đăng ký).

d) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi điều khiển tàu, thuyền, vận hành máy tàu không có bằng hoặc sử dụng bằng của người khác (đối với cỡ loại tàu quy định phải có bằng).

đ) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng, đối với một trong các hành vi sau đây:

Trốn tránh hoặc ngăn cản sự kiểm tra, kiểm soát của lực lượng Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng các quy định khi điều khiển tàu, thuyền ra, vào luồng lạch hoặc khi neo đậu tại các cảng, bến đậu.

Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng các quy định về trang bị tín hiệu khi tàu, thuyền đang khai thác thủy sản hoặc đang trong hành trình trên biển.

Ngoài mức phạt tiền nêu tại các điểm 1, 2, 3 Điều này, người vi phạm còn bị buộc thực hiện theo đúng quy định về đóng, sửa, đăng ký, đăng kiểm, vận hành tàu, thuyền.

Điều 8.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về quản lý nuôi trồng thủy sản:

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nuôi trồng thủy sản không theo quy hoạch, kế hoạch, gây hậu quả xấu đến môi trường sinh thái hoặc ảnh hưởng xấu đến các đơn vị sản xuất kinh doanh hợp pháp đã có trên địa bàn.

b) Kinh doanh giống thủy sản, thức ăn dùng cho nuôi trồng thủy sản không đúng tiêu chuẩn hoặc không đăng ký theo quy định.

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- Sản xuất và nhân các loại giống mới chưa được Bộ Thủy sản công nhận.

- Di giống mới từ tỉnh này sang tỉnh khác không có giấy phép.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nếu xuất khẩu hoặc nhập khẩu giống thủy sản không có giấy phép.

4. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nếu xuất khẩu hoặc nhập khẩu thức ăn dùng cho nuôi trồng thủy sản không có giấy phép.

Ngoài mức phạt tiền nêu tại điểm 1, 2, 3, 4 Điều này người vi phạm còn bị buộc thực hiện đầy đủ theo các quy định hiện hành.

Điều 9.- Mức xử phạt đối với những hành vi vi phạm về phòng, trị dịch bệnh cho thủy sản: